

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1189~~ /STP-BTTP

Đồng Nai, ngày 15 tháng 9 năm 2014

V/v triển khai báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014 của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương

Kính gửi:

- Các phòng chuyên môn và tương đương;
- Phòng Công chứng 1, 2, 3, 4;
- Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh;
- Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản tỉnh;
- Phòng Tư pháp các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa.

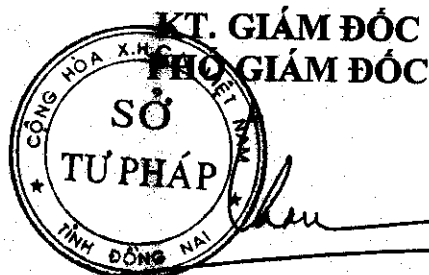
Ngày 09/9/2014, Sở Tư pháp nhận được Công văn số 7235-CV/TU ngày 05/9/2014 của Tỉnh ủy Đồng Nai về việc sao gửi báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014 của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương.

Sở Tư pháp yêu cầu thủ trưởng các đơn vị, Phòng Tư pháp các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa cập nhật vào trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp theo địa chỉ <http://stp.dongnai.gov.vn/vbpq> để tải nội dung Công văn nêu trên, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang TTĐT STP (đăng tải);
- Lưu: VT, BTTP.

(D:WGOCHA 2014/Cong Van)



Phan Văn Châu



TỈNH ỦY ĐỒNG NAI

*

Số 7235 -CV/TU

V/v sao gửi báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ cải cách tư pháp 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2014 của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Biên Hòa, ngày 05 tháng 9 năm 2014

SỞ TƯ PHÁP ĐỒNG NAI	
CÔNG	SỐ: 1690
VĂN	NGÀY: 09/9/2014
ĐẾN	CHUYỂN: _____

- Kính gửi:**
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
 - Ban Nội chính Tỉnh ủy,
 - Ban Cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh,
 - Ban Cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh,
 - Đảng ủy Công an tỉnh,
 - Sở Tư pháp,
 - Cục Thi hành án dân sự tỉnh.

Thường trực Tỉnh ủy sao gửi Báo cáo số 38-BC/CCTP ngày 08/8/2014 của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương về tình hình thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác cải cách tư pháp 6 tháng cuối năm 2014 để các đồng chí biết, chủ động trong công tác .

Giao Ban Nội chính Tỉnh ủy - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện những nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của địa phương.

Nơi nhận:

- Như trên
- CP.VPTU, T2. C2. V
- Lưu VPTU.

T2/M3/CV7235/





Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2014

Số 38-BC/CCTP

VĂN PHÒNG TỈNH ỦY Đ. N	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 3910/A
	Ngày: 14.8.14
	Chuyên:
	Lưu H.S.Số:

BÁO CÁO

tình hình thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp và
hoạt động của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương 6 tháng
đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác
cải cách tư pháp 6 tháng cuối năm 2014

I- TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH TƯ PHÁP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2014

Thực hiện Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp giai đoạn 2011-2016, Chương trình làm việc của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp năm 2014, trong 6 tháng đầu năm 2014, các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan ở trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

1- Về xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật

Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương và các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan ở Trung ương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013 theo tinh thần Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 03-01-2014 của Ban Bí thư và các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp, Bộ Công an phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan rà soát các văn bản pháp luật về tổ chức, hoạt động tư pháp, hỗ trợ tư pháp; phối hợp hoặc tham mưu với Chính phủ trình Quốc hội thông qua Nghị quyết về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2015, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội khóa XIII về tổ chức, hoạt động tư pháp và hỗ trợ tư pháp nhằm thể chế hóa các quy định của Hiến pháp năm 2013 và các chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến tổ chức, hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp. Xây dựng trình Quốc hội xem xét, sửa đổi, bổ sung 04 văn bản luật có liên quan đến hoạt động tư pháp (Luật Công chứng, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Quốc tịch Việt Nam, Luật Thi hành án dân sự); cho ý kiến về dự án Luật Công an nhân dân (sửa đổi); dự án Luật tổ chức tòa án nhân dân (sửa đổi), dự án Luật tổ chức viện kiểm sát nhân dân

(sửa đổi); dự án Luật phá sản (sửa đổi); dự án Luật căn cước công dân. Tổ chức nghiên cứu, xây dựng dự án Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự; dự án Luật tạm giữ, tạm giam; dự án Bộ luật hình sự (sửa đổi); dự án Bộ luật tố tụng hình sự (sửa đổi). Trình Ủy ban thường vụ Quốc hội xem xét, thông qua Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đồng thời, xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành các Bộ luật, luật, Pháp lệnh có liên quan đến tổ chức, hoạt động tư pháp đã được Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành¹.

Nhìn chung, các cơ quan tư pháp đã tổ chức nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động tư pháp theo đúng chương trình, kế hoạch đã đề ra, phù hợp với định hướng cải cách tư pháp của Đảng và quy định của Hiến pháp năm 2013.

2- Về xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và hoàn thiện tổ chức bộ máy các cơ quan tư pháp

Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương và các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan ở Trung ương đã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các đề án về tổ chức, hoạt động tư pháp như: Đề án thành lập tòa án nhân dân sơ thẩm khu vực, viện kiểm sát nhân dân khu vực; Đề án về thực trạng và giải pháp chống tiêu cực trong hoạt động tư pháp; Đề án nghiên cứu tổ chức lại hệ thống cơ quan điều tra theo hướng thu gọn đầu mối; Đề án Quy hoạch tổng thể phát triển cơ quan điều tra, cơ quan giám định tư pháp, cơ quan thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp trong công an nhân dân đến năm 2020; Đề án về tạm giữ, tạm giam.

Đảng ủy Công an trung ương đã lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan điều tra các cấp trong công an nhân dân thực hiện chủ trương “sắp xếp tinh gọn đầu mối trong từng cơ quan, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; xác định rõ mối quan hệ giữa hoạt động điều tra theo tố tụng hình sự và hoạt động trình sát” theo Kết luận số 92-KL/TW của Bộ Chính trị. Đồng thời chỉ đạo cán bộ, điều tra viên chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật trong điều tra, xử lý tội phạm; chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác điều tra nhằm hạn chế oan sai.

¹ Nghị định số 06/2014/NĐ-CP, ngày 21-01-2014 quy định biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; Nghị định số 22/2014/NĐ-CP, ngày 02-4-2014 quy định về điều kiện, thẩm quyền, thủ tục áp dụng các biện pháp khẩn cấp chống khủng bố và người chỉ huy chống khủng bố; Nghị định số 07/2014/NĐ-CP, ngày 27-01-2014 quy định tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quan hệ phối hợp của Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố các cấp

Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp phối hợp với Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao chỉ đạo nghiên cứu, xây dựng cơ chế bảo đảm thực hiện chủ trương “tăng cường trách nhiệm, quyền hạn của tòa án nhân dân và ủy ban nhân dân địa phương trong công tác thi hành án” theo Kết luận số 92-KL/TW của Bộ Chính trị. Đồng thời, tiếp tục chỉ đạo việc kiện toàn tổ chức, hoạt động của các tổ chức luật sư, công chứng theo tinh thần cải cách tư pháp.

Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã chỉ đạo viện kiểm sát nhân dân các cấp tiếp tục chấn chỉnh, kiện toàn tổ chức bộ máy và tăng cường các biện pháp tháo gỡ khó khăn nhằm triển khai thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố theo đúng hướng dẫn của liên ngành tư pháp trung ương. Đồng thời, lãnh đạo, chỉ đạo Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân các cấp tăng cường trách nhiệm trong việc phê chuẩn, đảm bảo các lệnh, quyết định về bắt, tạm giữ, tạm giam có đủ căn cứ, đúng pháp luật; kiểm sát chặt chẽ công tác quản lý giam, giữ và thực hiện chế độ đối với người bị tạm giữ, tạm giam. Chủ động thực hiện nhiều biện pháp nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự, trọng tâm là nâng cao chất lượng tranh tụng của kiểm sát viên tại phiên tòa, chú trọng bám sát những nội dung chỉ đạo tại các Nghị quyết của Quốc hội.²

3- Về hoàn thiện các chế định luật sư và hỗ trợ tư pháp

Đảng đoàn Liên đoàn Luật sư Việt Nam tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện Chỉ thị 33-CT/TW ngày 30-3-2009 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động luật sư. Đồng thời, tích cực triển khai thực hiện Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020 và Đề án về phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập; Đề án thành lập thí điểm Trung tâm liên kết đào tạo luật sư thương mại quốc tế; Đề án thành lập Câu lạc bộ luật sư phục vụ hội nhập, để từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư, tính chuyên nghiệp của các tổ chức hành nghề luật.³ Phối hợp với các tỉnh, thành ủy trực thuộc trung ương lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức đại hội Đoàn luật sư ở địa phương; tích cực chuẩn bị tổ chức Đại hội Đại biểu Luật sư toàn quốc lần thứ II.

² Viện kiểm sát nhân dân các cấp đã ban hành 452 kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm (tăng 82 kháng nghị), 70 kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm (tăng 24 kháng nghị), 900 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử án hình sự, 31 kiến nghị phòng ngừa vi phạm và xử phạt.

³ Từ ngày 01/1/2014 đến ngày 30/4/2014, Bộ Tư pháp đã tiếp nhận, thẩm tra 336 Chứng chỉ hành nghề luật sư (trong đó cấp theo Đoàn cho 283 cá nhân và cấp trực tiếp cho 53 cá nhân), cấp 14 Giấy phép hành nghề tại Việt Nam cho luật sư nước ngoài, cấp 05 Giấy phép thành lập chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam.

Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các tổ chức công chứng và hoạt động công chứng, kịp thời hướng dẫn các địa phương tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Luật Công chứng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Chỉ đạo triển khai thực hiện “Quy hoạch tổng thể phát triển tổ chức hành nghề công chứng đến năm 2020” (do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt); xây dựng Đề án thành lập Hội công chứng toàn quốc và Dự án về thông tin, dịch vụ điện tử trong hoạt động công chứng Việt Nam. Lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thi hành Luật Giám định tư pháp; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp”, góp phần đẩy mạnh công tác kiện toàn tổ chức và nâng cao một bước hiệu quả hoạt động của các tổ chức giám định tư pháp. Đồng thời, tích cực chỉ đạo việc thí điểm chế định Thừa phát lại; việc xây dựng Thông tư hướng dẫn về mẫu trang phục; nguyên tắc sử dụng trang phục; nguyên tắc cấp phát, sử dụng Thẻ Thừa phát lại. Tính đến ngày 30/6/2014, ngoài thành phố Hồ Chí Minh, 12/12 địa phương thuộc diện thực hiện thí điểm đã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện thí điểm chế định Thừa phát lại⁴; đã thành lập được tổng số 45 Văn phòng Thừa phát lại.

4- Xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp và bổ trợ tư pháp

Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao đã đề nghị Chủ tịch nước bổ nhiệm mới 01 Phó Chánh án và bổ nhiệm lại 04 thẩm phán tòa án nhân dân tối cao. Đồng thời, chỉ đạo tuyển dụng gần đủ số biên chế cán bộ đã được giao cho ngành Tòa án (dự kiến đến hết năm 2014 sẽ đảm bảo hoàn thành công việc bổ sung đủ biên chế được phân bổ).⁵ Toàn ngành đã điều động, biệt phái 167 lượt cán bộ, thẩm phán nhằm tăng cường cán bộ cho các đơn vị còn thiếu; bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, thẩm phán, Hội thẩm nhân dân⁶. Tòa án nhân dân tối cao đã khai giảng khóa đào tạo nghiệp vụ xét xử đầu tiên cho 108 cán bộ tòa án (theo Kết luận số 116-TB/TW, ngày 27-12-2012 của Bộ Chính trị); tiếp tục hoàn thiện đề án thành lập Học viện tòa án.

⁴ Tổ chức tập huấn tạo nguồn bổ nhiệm Thừa phát lại cho tổng số 288 học viên và cấp chứng chỉ cho 273 trường hợp. Bộ Tư pháp bổ nhiệm 197 Thừa phát lại và cấp Thẻ cho 111 trường hợp; 170 Thư ký nghiệp vụ Thừa phát lại và 142 nhân viên khác.

⁵ Chánh án tòa án nhân dân tối cao đã bổ nhiệm và bổ nhiệm lại 185 Chánh án, Phó Chánh án tòa địa phương; bổ nhiệm và bổ nhiệm lại 547 thẩm phán trung cấp và sơ cấp; trình Chủ tịch nước xem xét bổ nhiệm 129 thẩm phán trung cấp và sơ cấp (theo quy định mới của Hiến pháp 2013). Các tòa án đã tuyển dụng mới 1.214 cán bộ.

⁶ Tòa án nhân dân tối cao đã tổ chức 01 lớp bồi dưỡng kiến thức lãnh đạo, quản lý cho 54 học viên là lãnh đạo tòa án nhân dân cấp tỉnh và tòa án quân sự cấp quân khu; 01 lớp đào tạo nghiệp vụ thẩm tra viên cho 74 học viên thuộc tòa án nhân dân tối cao; 02 khóa đào tạo nghiệp vụ thư ký tòa án với 345 học viên; bồi dưỡng định kỳ cho 107 thẩm phán sơ cấp; phối hợp với Bộ tư pháp tổ chức chiêu sinh khóa đào tạo nghiệp vụ xét xử với 500 học viên là cán bộ tòa án các cấp.

Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã chỉ đạo triển khai các đề án: đổi mới cơ chế tuyển chọn, bổ nhiệm kiểm sát viên viện kiểm sát các cấp; đổi mới chế độ, chính sách đối với ngành kiểm sát nhân dân đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp. Triển khai thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổ chức bộ máy và cán bộ trong ngành; tích cực tuyển đủ số biên chế được giao; kiện toàn lãnh đạo các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao và Viện kiểm sát địa phương; rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo Viện kiểm sát các cấp; triển khai việc giới thiệu nhân sự lãnh đạo Viện kiểm sát địa phương tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020; tổ chức thí điểm thực hiện đề án đổi mới việc thi, tuyển chọn lãnh đạo cấp vụ, cấp phòng và thực hiện chế độ thực tập, tập sự lãnh đạo quản lý.

Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện các đề án về đào tạo cán bộ pháp luật và các chức danh tư pháp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Đề án "Xây dựng trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh thành các trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật"; Đề án "Xây dựng Học viện Tư pháp thành Trung tâm lớn đào tạo các chức danh tư pháp"), thành lập các Ban Chỉ đạo thực hiện đề án; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Học viện Tư pháp⁷; thành lập các cơ sở đào tạo về luật và các chức danh tư pháp.⁸

Về cơ bản, các cấp ủy, tổ chức đảng các cơ quan tư pháp đều quan tâm triển khai, cụ thể hóa chiến lược đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; nỗ lực tuyển dụng số lượng cán bộ theo biên chế được giao và đổi mới việc bố trí, sắp xếp, nâng cao chất lượng cán bộ có tính hợp lý, khoa học hơn.

5- Về hợp tác quốc tế

Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã lãnh đạo, chỉ đạo việc đẩy mạnh hợp tác với cơ quan công tố các nước, các tổ chức quốc tế về đấu tranh phòng, chống tội phạm; thực hiện tốt công tác tiếp nhận, quản lý, giải quyết các yêu cầu tương trợ tư pháp về hình sự, góp phần hiệu quả vào việc giải quyết các vụ án có yếu tố nước ngoài. Tích cực nghiên cứu đề xuất đàm phán, ký kết hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự triển khai thực hiện các nhiệm vụ của thành viên Hiệp hội Công tố viên quốc tế.

Đảng ủy Công an trung ương đã chỉ đạo xây dựng các hồ sơ đề nghị Chính phủ báo cáo Chủ tịch nước phê chuẩn Công ước của Liên hợp quốc về

⁷ Vụ Tổ chức cán bộ đang hoàn chỉnh Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Đại học Luật Hà Nội.

⁸ Đào tạo nghiệp vụ Luật sư cho tổng số 680 học viên, về nghiệp vụ Thi hành án cho tổng số 296 học viên, về nghiệp vụ công chứng cho 227 học viên; về nghiệp vụ đấu giá cho 76 học viên. Học viện Tư pháp cũng tổ chức Lớp bồi dưỡng ngạch Chấp hành viên trung cấp cho 205 học viên...

chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người (đang gửi xin ý kiến các đơn vị có liên quan); phê chuẩn Hiệp định về dẫn độ giữa Việt Nam và Campuchia; Hiệp định về chuyển giao người bị kết án phạt tù giữa Việt Nam và Ấn Độ. Hoàn thành việc đàm phán, ký kết Hiệp định về dẫn độ và Hiệp định về chuyển giao người bị kết án phạt tù giữa Việt Nam và Xri Lanca. Đang hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền phê chuẩn 03 hiệp định; đàm phán, ký kết 19 hiệp định về dẫn độ, chuyển giao người bị kết án phạt tù.

Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp đã triển khai thực hiện quyền và nghĩa vụ thành viên Hội nghị La Hay về tư pháp quốc tế của Việt Nam; đã phối hợp với Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Toà án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao tiếp tục xúc tiến công tác đàm phán và chuẩn bị ký kết các Hiệp định tương trợ tư pháp.⁹

Đảng đoàn Liên đoàn Luật sư Việt Nam đã lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục triển khai các hoạt động trong khuôn khổ các dự án của JICA, JPP... Xây dựng đề án thành lập Câu lạc bộ luật sư hội nhập quốc tế.

6- Về bảo đảm cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động tư pháp

Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tối cao đã chỉ đạo: xây dựng phương án phân bổ ngân sách năm 2014; tổng hợp kinh phí đầu tư sửa chữa, bảo trì trụ sở của các tòa án gửi Bộ Tài chính thẩm định theo quy định; phân bổ kinh phí cho các đơn vị để phục vụ kịp thời các yêu cầu nhiệm vụ công tác, bảo đảm đúng định mức, minh bạch, rõ ràng và được thông báo công khai trong toàn ngành.

Ban cán sự đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã chỉ đạo: ban hành định mức phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước trong toàn ngành theo đúng quy định; tiếp tục triển khai thực hiện đề án "Đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc cho ngành kiểm sát giai đoạn 2011-2015", từng bước bảo đảm thiết bị, phương tiện cho các đơn vị theo định mức; thẩm định, phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, đẩy nhanh việc triển khai thi công, sớm đưa công trình vào sử dụng phục vụ công tác.

Đảng ủy Công an Trung ương đã chỉ đạo: triển khai đề án tổng thể về tổ chức giam giữ người bị kết án tử hình và thi hành ở 2 khu vực phía Bắc và phía Nam; triển khai các dự án thành phần đầu tư, xây dựng nhà thi hành án

⁹ hiện đang chuẩn bị hồ sơ đàm phán 04 hiệp định tương trợ tư pháp về dân sự với Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai len (vòng 2); Hàn Quốc (vòng 3); Cộng hoà Hung-ga-ry (vòng 1); Au-xtrây-li-a (vòng 1).

tử hình bằng hình thức tiêm thuốc độc tại 15 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và 03 đơn vị khu vực thuộc Bộ Quốc phòng; xây dựng đề án điều chỉnh quy hoạch trại giam giai đoạn 2012-2015 và đến năm 2020.

Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp chỉ đạo: bố trí kinh phí thực hiện các đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;¹⁰ khởi công xây dựng Trường Trung cấp Luật Đồng Hới và hoàn thành giai đoạn I dự án trường Trung cấp Luật Buôn Ma Thuột.

Nhìn chung, các cơ quan tư pháp ở trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo bố trí kinh phí thực hiện các Đề án xây dựng trụ sở làm việc, phương tiện làm việc và kinh phí hoạt động cho các cơ quan tư pháp, qua đó đã cải thiện một bước, tạo điều kiện cho các cơ quan, đơn vị hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

7- Về hoạt động giám sát của cơ quan dân cử đối với công tác tư pháp

Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan dân cử triển khai thực hiện các hoạt động giám sát đối với công tác tư pháp theo chủ trương, kế hoạch đã đề ra. Đảng đoàn Quốc hội đã lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện công tác giám sát của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội và công tác giám sát của các Ủy ban đối với các hoạt động tư pháp theo đúng quy định của Luật hoạt động giám sát. Ủy ban Tư pháp của Quốc hội đã tiến hành giám sát chuyên đề “Việc chấp hành pháp luật tố tụng hình sự của các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra”; tổ chức các đoàn đi khảo sát “việc chấp hành pháp luật trong thu thập, đánh giá chứng cứ, chống bức cung nhục hình của cơ quan điều tra chuyên trách trong hoạt động điều tra vụ án hình sự”. Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã tiến hành giám sát thông qua việc xem xét báo cáo công tác của các cơ quan tư pháp tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân. Có một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thành lập các đoàn giám sát chuyên đề về một số hoạt động tư pháp tại địa phương và đưa ra kiến nghị về việc nâng cao chất lượng hoạt động tư pháp.

8- Về việc bảo đảm sự lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng

Trong 6 tháng đầu năm 2014, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Trung ương đã tích cực triển khai thực hiện Kết luận số 92-KL/TW, ngày 12-3-2014

¹⁰ “Đề án đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cơ quan thi hành án dân sự giai đoạn 2011-2015”; “Đề án xây dựng trụ sở, kho vật chứng cho cơ quan thi hành án dân sự và xây dựng cơ sở đào tạo thuộc Bộ Tư pháp theo Nghị quyết số 49-NQ/TW giai đoạn 2011-2015”; Đề án “Đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cơ quan Thi hành án dân sự giai đoạn 2011-2015”

của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020; Thông báo số 155-TB/TW ngày 05-3-2014 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 15-CT/TW của Bộ Chính trị về sự lãnh đạo của đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra xử lý các vụ án và công tác bảo vệ đảng. Trọng tâm là lãnh đạo, chỉ đạo việc phổ biến, quán triệt các nội dung điều chỉnh, bổ sung một số vấn đề về quan điểm và nhiệm vụ cải cách tư pháp; xây dựng chương trình, kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp trong thời gian tới. Đồng thời, lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật đề xuất việc sửa đổi, bổ sung phù hợp với kết luận của Bộ Chính trị và quy định mới của Hiến pháp năm 2013. Nhiều tỉnh, thành uỷ¹¹ đã kịp thời bổ sung, kiện toàn Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp cho phù hợp với sự biến động về công tác cán bộ. Quảng Trị và Lai Châu là hai tỉnh trước đây chưa có Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp, đến nay đã được thành lập (cả 63/63 tỉnh, thành uỷ đã có Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp).

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện một số nhiệm vụ cải cách tư pháp vẫn còn bộc lộ những hạn chế, bất cập như: Việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật trong hoạt động tư pháp còn chậm¹², tình trạng nợ đọng văn bản còn nhiều; có một số văn bản chưa bảo đảm tính khả thi, tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật. Việc chỉ đạo triển khai xây dựng, hoàn thiện các đề án nhằm cụ thể hóa nhiệm vụ nêu trong Chiến lược cải cách tư pháp, phục vụ cho việc xây dựng, sửa đổi các văn bản pháp luật còn chậm. Chất lượng một số đề án còn hạn chế, chưa thực sự bám sát mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ nêu trong chiến lược cải cách tư pháp và Hiến pháp năm 2013. Việc chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 36/2012/QH13 của Quốc hội về tiếp tục thực hiện thí điểm Thừa phát lại, nhất là việc thành lập và đưa các Văn phòng Thừa phát lại vào hoạt động còn chậm so với yêu cầu, hiệu quả chưa cao. Một số cấp uỷ, chính quyền chưa tích cực hỗ trợ hoạt động của các Đoàn luật sư, việc triển khai thực hiện thí điểm chế định Thừa phát lại; việc lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chưa được quan tâm đúng mức. Công tác kiểm tra, giám sát của các tổ chức đảng chưa được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, vẫn còn để xảy ra một số trường hợp cán bộ, đảng viên trong các cơ quan

¹¹ Bạc Kạn, Bình Dương, Cao Bằng, Đà Nẵng, Đồng Nai, Hà Nam, Hưng Yên, Phú Thọ, Quảng Ninh, Tiền Giang, Tuyên Quang.

¹² Đặc biệt là việc ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Luật giám định tư pháp, Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg ngày 01/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp ở các Bộ, ngành còn rất chậm, chưa bảo đảm tiến độ; tình trạng trả chậm, nợ đọng chi phí giám định tư pháp vẫn tồn tại ở một số địa phương.

tư pháp thiếu tinh thần trách nhiệm, vi phạm đạo đức, trách nhiệm công vụ. Công tác chỉ đạo điều hành của các cấp ủy Đảng trên một số lĩnh vực chưa thực sự quyết liệt, chưa chú trọng công tác xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch. Sự phối hợp giữa cấp ủy và chính quyền một số địa phương trong việc kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự, cơ sở vật chất chưa thực sự chặt chẽ và thường xuyên.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO VÀ THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ ĐẠO

1- Hoạt động của Ban Chỉ đạo

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương (Quyết định số 39-QĐ/TW, Quy định số 40-QĐ/TW ngày 19-9-2011), trong thời gian 6 tháng đầu năm 2014 Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

(1) Giúp Bộ Chính trị lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan trực thuộc Trung ương Tổng kết 8 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW, ngày 02-6-2006 của Bộ Chính trị "về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020". Việc tổng kết đã được thực hiện đúng yêu cầu khách quan, toàn diện, sâu sắc cả về lý luận và thực tiễn theo đúng sự chỉ đạo của Bộ Chính trị. Tại phiên họp Bộ Chính trị ngày 14-02-2014, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương đã báo cáo kết quả tổng kết, kèm theo Tờ trình và dự thảo Kết luận về việc tiếp tục thực hiện chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020. Bộ Chính trị cơ bản đồng ý với Báo cáo, đề xuất của Ban Chỉ đạo và đã ban hành Kết luận số 92-KL/TW ngày 12-3-2014. Trong đó đã nêu rõ những kết quả, hạn chế trong quá trình thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW; điều chỉnh một số nội dung về quan điểm và nhiệm vụ cải cách tư pháp phù hợp với tình hình thực tiễn. Đồng thời xác định rõ trách nhiệm của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương và một số cấp ủy, tổ chức đảng ở Trung ương trong việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp.

(2) Lãnh đạo, chỉ đạo việc phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận số 92-KL/TW của Bộ Chính trị nhằm thống nhất nhận thức của cán bộ, đảng viên trong các cơ quan tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan về những ưu điểm, hạn chế trong quá trình thực hiện chiến lược cải cách tư pháp thời gian qua; xác định rõ trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chiến lược cải cách tư pháp trong thời gian tới.

Ban Chỉ đạo đã yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan tổ chức Hội nghị phổ biến đầy đủ nội dung kết luận của Bộ Chính trị và kết quả tổng kết, đánh giá của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương về những ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm qua 8 năm thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp; phương hướng, nhiệm vụ cải cách tư pháp trong thời gian tới để toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức có liên quan nắm vững và tổ chức thực hiện. Đồng thời, xây dựng chương trình, kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp tại cơ quan, tổ chức, địa phương mình có liên quan đến việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung phù hợp với các chủ trương, đường lối của Đảng về tổ chức, hoạt động tư pháp, cải cách tư pháp.

(3) Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng các đề án: Đề án "Quy hoạch tổng thể phát triển Cơ quan điều tra, Cơ quan giám định tư pháp, Cơ quan thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp trong Công an nhân dân đến năm 2020"; Đề án chi tiết đổi mới tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp cao, Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân sơ thẩm khu vực và một số vấn đề quan trọng của dự thảo Luật tổ chức Tòa án nhân dân (sửa đổi); Đề án chi tiết tổ chức Viện kiểm sát nhân dân các cấp và một số vấn đề quan trọng của dự thảo Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân (sửa đổi); Đề án "Đổi mới tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp trong Quân đội".

Ban Chỉ đạo đã tổ chức 02 phiên họp (Phiên họp thứ 14, 15) để xem xét, cho ý kiến về các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo theo đúng quy định của Bộ Chính trị và Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo.

2- Hoạt động của Thường trực Ban Chỉ đạo

Trong thời gian giữa các phiên họp của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo đã tích cực chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, tổ chức có liên quan nghiên cứu xây dựng các đề án, báo cáo; tổ chức thẩm định, lấy ý kiến Ban Thư ký, các chuyên gia, nhà khoa học và đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan về các đề án, báo cáo trình Ban Chỉ đạo xem xét tại các phiên họp theo đúng Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo. Đồng thời, đã tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo xây dựng và ban hành nhiều kế hoạch, quyết định để triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo theo quy định của Bộ Chính trị. Trực tiếp chỉ đạo việc triển khai nghiên cứu đề tài khoa học cấp Nhà nước "Quyền tư pháp trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam". Tổ

chức nghiên cứu, xây dựng Đề án "Mô hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng Tư pháp Quốc gia"; nghiên cứu chuyên đề "Mô hình tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp" và "Mô hình tổ chức dân sự Việt Nam đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp".

Tổ chức một số cuộc tọa đàm, hội thảo khoa học về những vấn đề có liên quan đến việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp. Chỉ đạo việc triển khai xây dựng Kế hoạch đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về tổ chức, hoạt động tư pháp, chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp. Tổ chức đoàn đi nghiên cứu về tổ chức, hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp tại Vương quốc Bỉ và Vương quốc Hà Lan. Chỉ đạo Văn phòng Ban Chỉ đạo phối hợp với Chương trình Đối tác tư pháp, Đại sứ quán Cộng hòa Pháp tại Hà Nội tổ chức một số hoạt động nghiên cứu, hội thảo khoa học thu thập thông tin, tư liệu về tổ chức, hoạt động tư pháp, cải cách tư pháp của một số nước trên thế giới cung cấp cho các thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, tổ chức có liên quan ở trung ương tham khảo trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp. Chỉ đạo biên tập, phát hành 02 bản tin cải cách tư pháp gửi các đồng chí Ủy viên Trung ương Đảng, các cơ quan tư pháp trung ương, Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp, các cơ quan tư pháp cấp tỉnh và các huyện ủy. Phối hợp với Văn phòng Trung ương Đảng biên tập 01 báo cáo chuyên đề kết quả tổng kết 8 năm thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 gửi các thành viên Ban Chấp hành Trung ương (Báo cáo chuyên đề tháng 4 của Văn phòng Trung ương Đảng).

Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo đã thực hiện đúng quy định của Bộ Chính trị; thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, nắm tình hình thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp; thực hiện đúng nguyên tắc, chế độ làm việc và quan hệ công tác theo quy định số 40-QĐ/TW ngày 19-9-2011 của Bộ Chính trị. Các chương trình, kế hoạch công tác và nội dung các nhiệm vụ quan trọng của Ban Chỉ đạo đều được đưa ra thảo luận tập thể tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo, theo đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể thảo luận, Trưởng ban kết luận và chỉ đạo thực hiện; kết quả các phiên họp đều được văn bản hóa, thông báo kịp thời đến các cơ quan, tổ chức có liên quan để tổ chức thực hiện. Về cơ bản, các thành viên Ban Chỉ đạo đều tích cực tham gia chuẩn bị nội dung, tham dự các phiên họp của Ban Chỉ đạo; thảo luận, đóng góp ý kiến về chương trình làm việc, kế hoạch công tác và nội dung các nhiệm vụ giải pháp triển khai thực hiện chiến lược cải cách tư pháp; chủ động chỉ đạo

kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp thuộc lĩnh vực được phân công, phụ trách.

Tuy nhiên, hoạt động của Ban Chỉ đạo trong thời gian qua vẫn còn một số hạn chế đó là: việc chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, tổ chức có liên quan xây dựng đề án, báo cáo và chuẩn bị tài liệu phiên họp chưa kịp thời, có một số đề án, báo cáo hoàn thành chậm; việc tổ chức các phiên họp của Ban Chỉ đạo chưa bảo đảm đúng với chương trình đã đề ra. Một số đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo được phân công kiêm nhiệm nhiều công việc khác nhau nên chưa dành nhiều thời gian cho việc thực hiện các nhiệm vụ đã được Ban Chỉ đạo đề ra; chưa tham dự đầy đủ các phiên họp để thảo luận đóng góp ý kiến vào các chương trình, kế hoạch công tác và các báo cáo, đề án của Ban Chỉ đạo; chưa chủ động, tích cực lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng các đề án, báo cáo do Ban Chỉ đạo phân công cho đơn vị mình chủ trì xây dựng; chất lượng một số đề án, báo cáo còn hạn chế.

III- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2014

(1) Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 92-KL/TW, ngày 12-3-2014 của Bộ Chính trị và các quy định của Hiến pháp năm 2013 có liên quan đến tổ chức, hoạt động tư pháp. Đồng thời khẩn trương nghiên cứu, xây dựng hoàn thiện các đề án, báo cáo đã được xác định trong Chương trình làm việc của Ban Chỉ đạo năm 2014.

(2) Lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng, hoàn thiện các dự án luật trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 8 và các văn bản pháp luật có liên quan đã được xác định trong Chương trình xây dựng luật của Quốc hội khóa XIII.

(3) Tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án về “Xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội và Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh thành các trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật”; Đề án “Xây dựng Học viện Tư pháp thành trung tâm lớn đào tạo cán bộ tư pháp”; Đề án quy hoạch tổng thể phát triển cơ quan điều tra, cơ quan giám định tư pháp, cơ quan thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp trong Công an nhân dân đến năm 2020; Đề án đổi mới tổ chức và hoạt động của các cơ quan tư pháp trong Quân đội nhân dân. Kiện toàn và nâng cao năng lực của trường Đại học kiểm sát Hà Nội và Học viện tòa án; Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý. Nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện các Đề án đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân; Đề án đổi mới công tác quản lý tổ chức, cán bộ và cơ sở vật chất của Tòa án nhân dân; các Đề án thực trạng giải pháp phòng, chống tiêu cực trong hoạt động tư pháp.

(4) Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo phát huy vai trò tự quản của các Đoàn luật sư; nâng cao năng lực, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ luật sư, tổ chức Đại hội Luật sư toàn quốc lần thứ 2 và Đại hội Hội Luật gia Việt Nam. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc thí điểm chế định thừa phát lại tại 13 tỉnh/thành phố theo Nghị quyết của Quốc hội. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 - 2025, định hướng đến năm 2030.

(5) Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện các hiệp định, điều ước, cam kết quốc tế về tư pháp đã được ký kết hoặc tham gia và triển khai thực hiện các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế theo kế hoạch đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

(6) Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 35-KH/CCTP, ngày 14-3-2014 về triển khai thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020, Kế hoạch số 37-KH/CCTP, ngày 10-6-2014 về việc kiểm tra, khảo sát nắm tình hình quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 92-KL/TW của Bộ Chính trị. Tổ chức các Đoàn kiểm tra, khảo sát việc thực hiện Kết luận số 92-KL/TW tại một số cấp uỷ, tổ chức đảng ở Trung ương và địa phương.

(7) Tiếp tục chỉ đạo việc nghiên cứu, xây dựng Đề án, chuyên đề về "Mô hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng Tư pháp Quốc gia"; chuyên đề về "Mô hình tổ chức và hoạt động của Tòa án nhân dân đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp" và "Mô hình tổ tụng dân sự Việt Nam đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp"; nghiên cứu Đề tài khoa học cấp nhà nước "Quyền tư pháp trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam".

(8) Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, tổ chức có liên quan nghiên cứu, hoàn thiện các báo cáo, đề án và tổ chức các phiên họp Ban Chỉ đạo để xem xét và cho ý kiến về các đề án, báo cáo đã được xác định trong Chương trình làm việc của Ban Chỉ đạo năm 2014.

(9) Chỉ đạo việc xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động tư pháp, chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp; Kế hoạch nghiên cứu, chuẩn bị nội dung đề xuất, xây dựng dự thảo các văn kiện Đại hội XII (phần có liên quan đến tổ chức, hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp); Kế hoạch xây dựng kỳ yếu Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp Trung ương các nhiệm kỳ từ năm 2002 đến 2016 và nghiên cứu, xây dựng Đề án về các giải pháp đổi mới công tác trợ giúp pháp lý đến năm

2020; xây dựng chế định luật sư công trình Ban Chỉ đạo cho ý kiến để triển khai thực hiện.

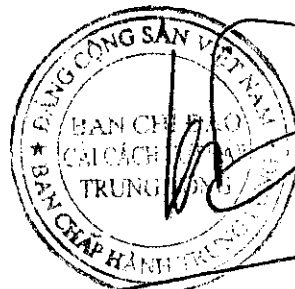
(10) Chỉ đạo việc triển khai thực hiện các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế: xây dựng Kế hoạch đi nghiên cứu về tổ chức, hoạt động tư pháp và cải cách tư pháp của nước ngoài (chuyên địa điểm nghiên cứu tại Trung Quốc sang Adecbaigian và U-dơ-bê-ki-xtan); hỗ trợ việc tổ chức phục vụ Đoàn nghiên cứu ở nước ngoài của Đề tài khoa học cấp nhà nước “Quyền tư pháp trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.

Tổng kết công tác năm 2014; xây dựng phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác cải cách tư pháp và chương trình làm việc của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp năm 2015.

Nơi nhận:

- Đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo CCTP TW (để báo cáo),
- Đồng chí Thường trực Ban Bí thư (để báo cáo),
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ,
- Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ, Quân uỷ Trung ương, Đảng uỷ Công an Trung ương,
- Ban cán sự đảng : Toà án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp,
- Các Đảng đoàn: Hội Luật gia Việt Nam, Liên đoàn Luật sư Việt Nam,
- Văn phòng Trung ương,
- Các thành viên Ban Chỉ đạo,
- Các thành viên Ban Thư ký,
- Lưu Văn phòng Ban Chỉ đạo.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



Lê Thị Thu Ba